

Số: 7628/QĐ-ĐHCNGTVT

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

*Về việc công bố công khai giao, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2026
(chi nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số)*

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐT ngày 26/5/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-BGTVT ngày 22/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2026 (chi nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2026, nguồn chi nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải như sau:

Dự toán chi NSNN giao bổ sung: 667.000 nghìn đồng nguồn chi giáo dục đào tạo và dạy nghề (loại 100-102).

(Chi tiết theo phụ biểu 1 kèm Quyết định này)

Điều 2: Thực hiện công khai theo các hình thức: Niêm yết tại trụ sở làm việc của Trường; công bố trên cổng thông tin điện tử của Trường. Phòng Tài chính – Kế toán chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện công khai đúng quy định

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc Cơ sở đào tạo, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Kế toán trưởng, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐQT;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử của Trường;
- Lưu: VT, TC-KT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Thanh An

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 7628/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 27/8/2026 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ GTVT)

ĐVT: nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán đã giao tại Quyết định số 2439/QĐ-BXD ngày 29/12/2025; số 1027/QĐ-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng	Dự toán sau điều chỉnh
A	SỐ CHI NGÂN SÁCH	6.096.000	6.763.000
1	Chi sự nghiệp Khoa học và Công nghệ (Loại 100-Khoản 101)	23.000	23.000
	Đề tài khoa học cấp Bộ	23.000	23.000
	Nhiệm vụ chuyển tiếp (trước 2026)	23.000	23.000
	+ Nghiên cứu xây dựng sổ tay kỹ thuật hướng dẫn thiết kế tuyến đường thân thiện (forgiving road) cho các tuyến đường Quốc lộ	23.000	23.000
2	Chi sự nghiệp Khoa học và Công nghệ (Loại 100-Khoản 102)	6.073.000	6.740.000
	Chi hoạt động không thường xuyên	6.073.000	6.740.000
	Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc gia	4.470.000	4.470.000
	Mở mới năm 2026	4.470.000	4.470.000
	+ Nhiệm vụ đề tài	4.470.000	4.470.000
	+ ứng dụng đường sắt - Khí động học- Phần 5: Yêu cầu và quy trình đánh giá khí động học trong hầm	170.000	170.000
	+ ứng dụng đường sắt - Khí động học- Phần 6: Yêu cầu và quy trình thử nghiệm để đánh giá gió ngang	180.000	180.000
	+ ứng dụng đường sắt - Kết cấu hạ tầng- Yêu cầu cơ học cho các mối nối trong đường ray chạy tàu	150.000	150.000
	+ Thiết bị điện tử đường sắt- Mạng thông tin trên tàu (TCN)- Mạng tổ hợp CANopen (CCN)	350.000	350.000
	+ Thiết bị điện tử đường sắt- Mạng thông tin trên tàu (TCN)- Thử nghiệm tính đáp ứng của bus đa chức năng (MVB) trên toa xe	350.000	350.000
	+ Thiết bị điện tử đường sắt- Mạng thông tin trên tàu (TCN)- Bus chức năng trên toa xe (MVB)	400.000	400.000
	+ Thiết bị điện tử đường sắt- Mạng thông tin trên tàu (TCN)- Trục truyền dẫn Ethernet trên tàu	350.000	350.000
	+ Thiết bị điện tử đường sắt- Mạng thông tin trên tàu (TCN)- mạng tổ hợp Ethernet (ECN)	350.000	350.000
	+ Hệ thống camera giám sát giao thông CCTV trên đường cao tốc	120.000	120.000
	+ Hệ thống phát hiện phương tiện VDS sử dụng công nghệ xử lý hình ảnh trên đường cao tốc	120.000	120.000

STT	Nội dung	Dự toán đã giao tại Quyết định số 2439/QĐ-BXD ngày 29/12/2025; số 1027/QĐ-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng	Dự toán sau điều chỉnh
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Giao diện dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường sử dụng SNMP- Phần 1: Tổng quan	220.000	220.000
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Giao diện dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường sử dụng SNMP- Phần 2: Quản lý cơ bản thiết bị bên đường tổng quát	270.000	270.000
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Giao diện dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường sử dụng SNMP- Phần 3: Kích hoạt	320.000	320.000
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Giao diện dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường sử dụng SNMP- Phần 4: Thông báo	270.000	270.000
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Giao diện dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường sử dụng SNMP- Phần 5: Nhật ký	250.000	250.000
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Giao diện dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường sử dụng SNMP- Phần 6: Các lệnh	240.000	240.000
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Giao diện dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường sử dụng SNMP- Phần 7: tính năng hỗ trợ	280.000	280.000
	+ Hệ thống giao thông thông minh (IST)- Trao đổi dữ liệu của mô đun giao tiếp bên đường- Phần 2: Giao tiếp giữa Trung tâm và các thiết bị liên quan bằng giao thức SNMP	80.000	80.000
	Đề tài khoa học cấp Bộ	1.603.000	2.270.000
	Nhiệm vụ chuyển tiếp (trước 2026)	1.603.000	2.270.000
	Nhiệm vụ mở mới (2026)	1.603.000	2.270.000
	+Nghiên cứu thiết kế chế tạo máy bơm bê tông xi măng có năng suất lớn và áp suất đẩy cao, phục vụ thi công các công trình xa bờ và cao tầng	170.000	837.000
	+ Nghiên cứu phân tích tương tác động lực học tàu - đường ray- cầu trên cầu đường sắt tốc độ cao có kết cấu ballast và không ballast, ứng dụng trong điều kiện Việt Nam	583.000	583.000
	+ Nghiên cứu ứng dụng công nghệ Blockchain trong lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải tại Việt Nam	850.000	850.000